

STT	Người ký	Đơn vị	Thời gian ký	Ý kiến
1	CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM-CÔNG TY CỔ PHẦN- CÔNG TY CUNG ỨNG NHIÊN LIỆU ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ		10/11/2025 15:54:14	Đã đóng dấu

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM-CTCP CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CÔNG TY CUNG ỨNG NHIÊN LIỆU
ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ

Số: /QĐ-NLĐLDK

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v: Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
cung cấp thuốc, trang thiết bị y tế năm 2025**

GIÁM ĐỐC**CÔNG TY CUNG ỨNG NHIÊN LIỆU ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ**

Căn cứ Quyết định số 86/QĐ/HĐTV-ĐLDK ngày 19/03/2013 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam về việc thành lập Chi nhánh Tổng Công ty - Công ty Nhập khẩu và Phân phối Than Điện lực Dầu khí;

Căn cứ Quyết định số 884/QĐ -ĐLDK ngày 06/08/2019 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP về việc phê duyệt và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi nhánh Tổng công ty Công ty Cung ứng nhiên liệu Điện lực Dầu khí;

Căn cứ Quyết định số 858/QĐ-ĐLDK ngày 25/9/2025 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP về việc phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý hoạt động mua sắm hàng hóa dịch vụ và bảo trì công trình xây dựng phục vụ sản xuất kinh doanh của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-ĐLDK ngày 13/5/2025 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam về việc giao kế hoạch hoạt động SXKD năm 2025 cho Công ty Cung ứng nhiên liệu Điện lực Dầu khí;

Căn cứ Quyết định số 272/QĐ-NLĐLDK ngày 06/11/2025 của Công ty Cung ứng nhiên liệu Điện lực Dầu khí về việc Ủy quyền;

Căn cứ Quyết định số 281/QĐ-NLĐLDK ngày 07/11/2025 của Công ty Cung ứng nhiên liệu Điện lực Dầu khí về việc phê duyệt phạm vi công việc, dự toán mua thuốc, trang thiết bị y tế năm 2025;

Xét đề nghị của Phòng Tổ chức Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua thuốc, trang thiết bị y tế năm 2025, với các nội dung chính như sau:

- Tên gói thầu: Mua thuốc, trang thiết bị y tế năm 2025.

- Giá gói thầu: **72.643.179 VNĐ** (Bằng chữ: Bảy mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi ba nghìn một trăm bảy mươi chín đồng- Đã bao gồm thuế VAT) - Có danh mục chi tiết kèm theo.

- Nguồn kinh phí: Trích từ nguồn kinh phí SXKD năm 2025 (PL1.7: Kế hoạch an toàn vệ sinh lao động năm 2025).

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đàm phán trực tiếp.

Danh sách các nhà thầu: Công ty cổ phần Dược phẩm Lưu Gia; Công ty TNHH Dược phẩm Liên Mai; Nhà thuốc Ly Ly.

- Thời gian lựa chọn nhà thầu: Tháng 11/2025.

- Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Điều 2. Trưởng phòng Tổ chức Hành chính và Trưởng các phòng chuyên môn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Giám đốc (để b/c);
- Như điều 2;
- Lưu: VT, TCHC (NTTT).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Ngọc Hà

DANH MỤC THUỐC, TRANG THIẾT BỊ Y TẾ NĂM 2025
(Đính kèm Quyết định số /QĐ-NLĐLDK ngày / /2025)

TT	TÊN THUỐC	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
1	V.Rohto 13ml (mat)	Hộp	10	51.159	511.587	
2	Coldi-B 15ml	Hộp	10	24.921	249.206	
3	V.Rohto cool 12ml (mat)	Hộp	10	51.810	518.095	
4	Osla 15ml (DN)	Lọ	20	24.270	485.397	
5	Thuoc xịt Thông Xoang 15ml (DN)	Hộp	15	48.206	723.095	
6	Natri clorid 0.9% 500ml (DN)	Chai	160	5.413	866.032	
7	Natri clorid 0.9% (DN)	Lọ	500	3.444	1.722.222	
8	Ameflu day time C100v/h (CCG)	Vi	40	13.444	537.778	
9	Cam xuyen huong 10vi/hop (DY)	Vi	40	8.365	334.603	
10	Decolgen Nodrowse 100 vien/h (CCG)	Viên	200	1.476	295.238	
11	Tiffy Dey 25*4 100 v/hop (CCG)	Viên	200	1.197	239.365	
12	Decolgen Forte 100 vien/h (CCG)	Viên	200	1.476	295.238	
13	Panadol Extra 15 vi/hop (CCG)	Vi	200	16.397	3.279.365	
14	Efferalgan 500mg 16 vien/h (CCG)	Viên	200	2.952	590.476	
15	Berberin boc duong 80vien/lo (DY)	Lọ	20	14.595	291.905	
16	Smecta 10goi/h (TH)	Gói	50	4.921	246.032	
17	Eldoper (Loperamid 2mg) 10vi/hop	Vi	50	4.595	229.762	
18	Boganic Forte 50vien/h (DY)	Hộp	10	109.841	1.098.413	
19	Dau gio phat linh be (DN)	Lọ	40	9.841	393.651	
20	Bach ho hoat lac cao 12lo/hop	Lọ	20	22.952	459.048	
21	Salonpas New 10mieng/goi (DN)	Gói	120	14.595	1.751.429	
22	Salonsip 3mieng/goi x 8goi/hop	Gói	70	30.000	2.100.000	
23	Vien ngam Prospan 2vi/hop	Hộp	5	76.730	383.651	
24	Vien ngam bao thanh	Hộp	5	209.841	1.049.206	
25	Dorithricin 20vien/h (CCG)	Hộp	80	57.714	4.617.143	
26	Strepsil chanh-mat ong 2vi/hop	Hộp	10	38.698	386.984	

27	Strepsil cam 2vi/hop	Hộp	10	38.698	386.984	
28	Strepsils bac ha 2 vi/hop	Hộp	10	38.698	386.984	
29	Remos IB 10g (DNQ)	Hộp	20	48.857	977.143	
30	Oracortia 5g	Hộp	30	34.762	1.042.857	
31	Tra Gung Trapharco 10 goi/h (DY)	Hộp	30	13.944	418.333	
32	An Thao 50vien/h (DY)	Hộp	10	80.984	809.841	
33	Nautamin (80vien/hop) (THN)	Viên	300	3.590	1.077.143	
34	Vitamin C mekophar 200vien/hop	Vi	50	4.921	246.032	
35	Con 90 hoa duoc 50ml	Lọ	40	4.921	196.825	
36	Oxy gia 50ml (DN)	Lọ	30	4.921	147.619	
37	Povidine sat trung 20ml (DN)	Hộp	40	9.841	393.651	
38	Bong bach tuyet 10g (DCYT)	Gói	30	3.903	117.095	
39	Khau trang KF94 Loc Luyen (10c/tui)	Gói	200	14.529	2.905.714	
40	Urgo dán 102mieng/hop	Hộp	30	68.857	2.065.714	
41	Urgosyval 1,25*5cm	Cuộn	10	19.683	196.825	
42	Urgosyval 2,5x5cm (DCYT)	Cuộn	10	28.857	288.571	
43	HHDN traphaco bao phim100vien/h	Hộp	20	90.825	1.816.508	
44	Humer 150 Nguoi lon	Lọ	15	128.857	1.932.857	
45	Boganic Forte 50vien/h (DY)	Hộp	10	109.841	1.098.413	
46	Alpha choay 30 vien/hop	Hộp	100	62.952	6.295.238	
47	Bo phe Nam Ha SR	Chai	50	42.952	2.147.619	
48	Bo phe Nam Ha vien ngam	Hộp	50	24.921	1.246.032	
49	Telfast 180mg 30vien/hop	hộp	5	244.286	1.221.429	
50	Khau trang mekong 4 lop	Hộp	50	42.952	2.147.619	
51	Panadol xanh	Hộp	5	134.444	672.222	
52	Otrivin 0,1% spray	Hộp	40	53.778	2.151.111	
53	Vien ngam bao thanh khong duong	Hộp	3	285.905	857.714	
54	Gạc phẫu thuật	túi	100	7.873	787.302	
55	Gele Betacloge cream 15g	tuýp	20	34.111	682.222	

56	Betadine suc hong	chai	30	70.825	2.124.762	
57	Enterogermina 2 ti 20 ong/hop	hộp	20	152.794	3.055.873	
Cộng					63.549.175	
Thuế VAT 5%					3.177.459	
Tổng (I)					66.726.633	
58	Ricola ngam 100g/hop	Hộp	15	71.599	1.073.980	
59	Xit mui Thai Duong 20ml (DNQL)	Hộp	12	45.985	551.820	
60	Panthenol spray 130g (DN)	Hộp	10	114.545	1.145.453	
61	Tam bong Softana 100que/goi	Gói	120	6.621	794.560	
62	Boganic premium 30vien/lo (tpcn)	Lọ	6	204.235	1.225.408	
63	Vitamin C pro forte 30vien/hop (TPCN)	Hộp	4	171.765	687.061	
Cộng					5.478.283	
Thuế VAT 8%					438.263	
Tổng (II)					5.916.545	
Tổng cộng (I+II)					72.643.179	
Bảng chữ: Bảy mươi hai triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn sáu trăm bảy mươi chín đồng- Đã bao gồm thuế VAT						